

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 03/6/2025

V/v: *Tranh chấp Ly hôn, nuôi con*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thanh
2. Bà Nguyễn Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Thế Hiển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ không tham gia phiên tòa.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025, về việc: “*Tranh chấp Ly hôn, nuôi con*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Hùng C**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Bé E**, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18/3/2025 và biên bản không tiến hành hòa giải được cũng như tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn anh Nguyễn Hùng C trình bày:

Vào năm 2011 anh C có quen biết với chị Nguyễn Thị Bé E và cả hai có tiến tới kết hôn, không tổ chức đám cưới, cả hai có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hoà Phước và được Ủy ban nhân dân xã Bình Hoà Phước cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/02/2014. Sau khi kết hôn cả hai về bên gia đình anh C sinh sống, thời gian đầu sinh sống hạnh phúc, đến tháng 9/2024 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không hợp

nhau, dẫn đến cự cãi, sau đó chị Bé E bỏ đi từ năm 2024 cho đến nay. Nay anh C nhận thấy không còn tình cảm yêu thương với chị Bé E nên yêu cầu ly hôn với chị Bé E.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Nhật T, sinh ngày 12/02/2013 và Nguyễn Nhật T, sinh ngày 12/4/2014, hiện nay do anh C nuôi dưỡng, anh yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Bé E cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai của cháu Nguyễn Nhật T và Nguyễn N Tới cha mẹ ly hôn chúng con muốn sống cùng cha là Nguyễn Hùng C.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Hùng C không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Tòa án đã gửi thông báo thụ lý và thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần triệu tập chị Nguyễn Thị Bé E đến Tòa án làm việc, đến ngày giải quyết vụ án chị Bé E không đến và không gửi bản khai ý gì về việc anh Nguyễn Hùng C yêu cầu ly hôn với chị. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị đơn chị Nguyễn Thị Bé E vắng mặt phiên tòa lần 2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Nguyễn Hùng C yêu cầu ly hôn, nuôi con với chị Nguyễn Thị Bé E, chị Bé E còn đăng ký hộ khẩu tại số Ấp 1, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nên đây là quan hệ hôn nhân gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử đã gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập hai lần chị Nguyễn Thị Bé E đến Tòa án giải quyết vụ kiện, chị Bé E không đến. Chị Bé E còn đăng ký hộ khẩu 1, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, khi chị bỏ đi không thay đổi địa chỉ, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, giải quyết vắng mặt chị Nguyễn Thị Bé E.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hùng C yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Bé E cả hai có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hoà Phước và được Ủy ban nhân dân xã Bình Hoà Phước cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/02/2014, nên đây hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Xét về mâu thuẫn tại phiên tòa hôm nay anh C khai vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, cự cãi nhau, sau đó chị Bé E bỏ nhà ra đi, không quan tâm đến gia đình. Tòa án đã gửi thông báo thụ lý và thông báo hoà giải triệu tập chị

Bé E đến Toà án giải quyết chị Bé E không đến và không gửi bản khai ý kiến gì về việc anh C yêu cầu ly hôn với chị, anh C cho rằng trước khi chị ra đi anh có nói sẽ ly hôn với chị.

Xét vợ chồng chung sống phải yêu thương, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau, nhưng tình cảm giữa chị anh C và chị Bé E đã mâu thuẫn trầm trọng, hiện nay cả hai không còn sống chung, chị Bé E bỏ đi mỗi người sống một nơi, hôn nhân không đạt được, đã vi phạm nghiêm trọng tình cảm vợ chồng. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Nguyễn Hùng C được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bé E là có cơ sở chấp nhận được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.2] Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Nhật T, sinh ngày 12/02/2013 và Nguyễn Nhật T, sinh ngày 12/4/2014, hiện nay do anh C nuôi dưỡng, tại bản ghi nguyện vọng của hai cháu cha mẹ ly hôn muốn sống với cha, vì vậy Hội đồng xét xử giao 02 cháu Nguyễn Nhật T và Nguyễn Nhật T cho anh C chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp được quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

[2.3] Chị Nguyễn Thị Bé E có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở chị Bé E, thực hiện quyền này, được quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình.

[2.4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hùng C không yêu cầu chị Nguyễn Thị Bé E cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[2.5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Hùng C không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, 177, 179, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Hùng C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Hùng C được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bé E.

2. Về nuôi con chung: Giao Có 02 con chung tên Nguyễn Nhật T, sinh ngày 12/02/2013 và Nguyễn Nhật T, sinh ngày 12/4/2014 cho anh Nguyễn Hùng C chăm sóc

nuôi dưỡng.

3. Chị Nguyễn Thị Bé E có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở chị Bé E thực hiện quyền này.

4. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hùng C không yêu cầu chị Nguyễn Thị Bé E cấp dưỡng nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

6. Về án phí: Anh Nguyễn Hùng C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0002027 ngày 18/3/2025 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, anh C đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được thông báo, niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Điệp